

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU,
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2022/HS-ST

Ngày: 30-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thanh Quốc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Kha.

Ông Hà Trọng Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Như, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Lê Quốc Nin - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trịnh Tấn T, sinh năm 1990, tại C; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khóm 2, phường 5, thành phố C, tỉnh C; chỗ ở: Khóm 2, phường 5, thành phố C, tỉnh C; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Tấn H và bà Nguyễn Thị M Ng; vợ: Trần Thị Nhã M, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/12/2021 đến nay. (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo T là Luật sư: Đặng M H – Luật sư của Văn phòng Luật sư M Hải, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau. (Có mặt).

- Bị hại: Anh Tạ Huyền M, sinh năm 1991. Nơi cư trú: ấp Thị Tường A, xã H, huyện N, tỉnh C. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trịnh Tấn T và chị Trần Thị Nhã M có mối quan hệ vợ chồng. Bị cáo T có nghe chị M kể lại sự việc Tạ Huyền M hay qua nhà của M chọc ghẹo và nói thương chị M. Đến khoảng 16 giờ ngày 08 tháng 9 năm 2021, bị cáo T nhìn thấy anh M đang ngồi trước cửa nhà của chị M thì bị cáo T qua hỏi anh M tại sao xông vào nhà vợ của bị cáo T. Lúc này, anh M nói “tôi đi qua hoài, rồi sao”. Nghe vậy, bị cáo xông vào dùng nón bảo hiểm đánh vào người của anh M nhưng không trúng, ngay sau đó anh M chạy vào nhà lấy một cây dao dài khoảng 60cm chạy ra định đánh nhau với bị cáo T nhưng anh M được chị ruột là Tạ Huyền Linh can ngăn. Thấy vậy, bị cáo T cũng chạy về nhà lấy một đoạn sắt (kim loại) có cạnh vuông, dài 44cm, ngang 04cm x 02cm, đứng trước cửa nhà của mình, sau đó dùng tay trái ném trúng vào vùng mắt trái của anh M, gây thương tích cho anh M, sau đó bị cáo T đi vào nhà và đóng cửa lại. Sau khi bị T ném trúng cây kim loại vào mắt, anh M được mọi người đưa đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Cà Mau để điều trị, đến ngày 21/09/2021 thì xuất viện. Ngay sau khi sự việc xảy ra, Tạ Huyền L đã trình báo cho Công an phường 9, thành phố Cà Mau đến lập biên bản toàn bộ sự việc.

Tang vật của vụ án tạm giữ:

- (Một) 01 thanh sắt (kim loại) dài 44cm, ngang 04cm x 02cm.
- (Một) 01 cây dao mũi nhọn, cán bằng gỗ, chiều dài lưỡi dao 32cm, chiều rộng lưỡi dao 08cm, cán dao dài 16cm, đang được bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 261 ngày 19/10/2021 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Cà Mau kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Tạ Huyền M là: 29%.

Bản cáo trạng số: 54/CT-VKS ngày 07/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Trịnh Tấn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố.

Về trách nhiệm dân sự:

Về dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại Tạ Huyền M yêu cầu bị can Trịnh Tấn T phải bồi thường các khoản gồm: Chi phí điều trị tại bệnh viện với số tiền 4.918.000 đồng; tiền ăn uống trong thời gian điều trị với số tiền 1.300.000 đồng; tiền mất thu nhập do không lao động được là 04 tháng, mỗi tháng thu nhập 6.000.000 đồng, tổng số tiền là 24.000.000 đồng; tiền bồi thường phục hồi sức khỏe với số tiền là 150.000.000 đồng, tổng cộng 180.218.000 đồng.

Tại phiên tòa bị hại có thay đổi yêu cầu về mất thu nhập mỗi tháng 5.000.000đ; Tiền bồi thường phục hồi sức khỏe với số tiền là 50.000.000 đồng

Về trách nhiệm hình sự: Yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho bị hại với số tiền 3.500.000 đồng, đến ngày 30/3/2022, bị cáo đã nộp tiền khắc phục hậu quả tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau với số tiền là 5.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất bồi thường cho bị hại các khoản tiền nhau sau: Chi phí điều trị tại bệnh viện với số tiền 4.918.000 đồng; tiền ăn uống trong thời gian điều trị với số tiền 1.300.000 đồng; tiền mất thu nhập do không lao động được trong những ngày bị hại điều trị tại bệnh viện là 15 ngày với số tiền 2.500.000đ; tiền bồi thường phục hồi sức khỏe với số tiền là 50.000.000 đồng. Có yêu cầu đối trừ số tiền bị cáo đã khắc phục và nộp khắc phục.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Trịnh Tấn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”, xử phạt bị cáo tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bị hại, có đối trừ số tiền bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả.

+ Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh sắt (kim loại) dài 44cm, ngang 04cm x 02cm. 01 cây dao mũi nhọn, cán bằng gỗ, chiều dài lưỡi dao 32cm, chiều rộng lưỡi dao 08cm, cán dao dài 16cm.

Tại phiên tòa, Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, hoàn cảnh gia đình, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

- Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xin lỗi bị hại và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ việc hại chọc ghẹo vợ bị cáo, bị cáo và bị hại có lời qua tiếng lại nên vào khoảng 16 giờ ngày 08/9/2021, tại khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Trịnh Tấn T có hành vi dùng tay ném một thanh sắt (kim loại) dài 44cm, ngang 04cm x 02cm trúng vào vùng mắt trái của anh Tạ Huyền M gây thương tích cho anh M với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 29%.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và biết rõ việc dùng tay ném thanh sắt là hung khí nguy hiểm, khi ném vào vùng mắt trái của anh Tạ Huyền M có thể gây tổn thương sức khỏe cho anh M nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý và thực tế đã gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 29%. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung “dùng hung khí nguy hiểm” đúng như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo được giáo dục, cải sửa lỗi lầm trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

[4.1] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị cáo phạm tội cũng có một phần lỗi của người bị hại; bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với những phân tích tại mục [4], để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo theo quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Đối với đề nghị cho bị cáo hưởng án treo của người bào chữa cho bị cáo và bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Với hậu quả, hành vi bị cáo gây ra, việc Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị

cáo đã thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Do đó đề nghị cho hưởng án treo của người bào chữa và bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại về việc bồi thường chi phí điều trị tại bệnh viện với số tiền 4.918.000 đồng; tiền ăn uống trong thời gian điều trị với số tiền 1.300.000 đồng; tiền bồi thường phục hồi sức khỏe với số tiền là 50.000.000 đồng.

Đối với yêu cầu tiền mất thu nhập do không lao động được trong những ngày bị hại điều trị tại bệnh viện là 04 tháng x 5.000.000đ/tháng = 20.000.000đ, xét thấy bị cáo nhập viện từ ngày 08/9/2021 xuất viện ngày 21/9/2021, thời gian điều trị là 15 ngày nên chấp nhận khoản mất thu nhập của bị hại trong thời gian điều trị bệnh là phù hợp với quy định tại Điều 591 Bộ luật dân sự 2015.

Đối với những ngày còn lại không phù hợp với quy định tại Điều 591 Bộ luật dân sự 2015 nên không có căn cứ chấp nhận những yêu cầu này của bị hại.

[6] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh sắt (kim loại) dài 44cm, ngang 04cm x 02cm. 01 cây dao mũi nhọn, cán bằng gỗ, chiều dài lưỡi dao 32cm, chiều rộng lưỡi dao 08cm, cán dao dài 16cm.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trịnh Tấn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trịnh Tấn T 01 năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ các Điều 584, 589, 590 Bộ luật dân sự:

- Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Tạ Huyền M số tiền 50.218.000đ.

Không chấp nhận yêu cầu của bị hại về việc buộc bị cáo bồi thường số tiền 17.500.000đ.

Anh Tạ Huyền M liên hệ với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau để nhận số tiền 5.000.000 đồng do bị cáo nộp khắc phục hậu quả theo biên lai thu số 0000422 ngày 30 tháng 3 năm 2022.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh sắt (kim loại) dài 44cm, ngang 04cm x 02cm. 01 cây dao mũi nhọn, cán bằng gỗ, chiều dài lưỡi dao 32cm, chiều rộng lưỡi dao 8cm, cán dao dài 16cm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/4/2022.

- Về Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm 2.536.000 đồng (chưa nộp).

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau; VKSND TP Cà Mau;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan điều tra CATPCM;
- Cơ quan THA hình sự,
THA dân sự TP Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, AV, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Trương Thanh Quốc